TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TỐT NGHIỆP SAU ĐẠI HỌC NĂM 2026
DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI TỐT NGHIỆP SAU ĐẠI HỌC HỆ TTTCC NĂM 2026 - ĐỢT 1

ĐỐI TƯỢNG: CHUYÊN KHOA CẤP I KHÓA 2023-2026, CHUYÊN KHOA CẤP II KHÓA 2023-2026, CHUYÊN KHOA CẤP II KHÓA 2022-2026

MÔN THI: LÝ THUYẾT CHUYÊN NGÀNH

HÌNH THỨC THI: TRẮC NGHIỆM

1. Thời gian : **Thứ 5 ngày 12 tháng 11 năm 2026**

2. Địa điểm: **Tầng 2 - Nhà A6 - Trường Đại Học Y Hà Nội**

Lưu ý :

1. Học viên phải có mặt trước giờ thi theo hiệu lệnh
2. Trình diện thẻ học viên trước khi vào phòng thi
3. Học viên phải ghi nhớ số báo danh. Số báo danh là mã học viên
4. Học viên không mang các thiết bị thu phát sóng truyền tin, điện thoại di động, bút, giấy, tài liệu, ... vào phòng thi

STT	Số báo danh (Mã học viên)	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Chuyên ngành	Số phòng	Ghi chú
1	09230121	Đinh Thị Ngọc Anh	17/03/1997	CKI Nội NB	Nội khoa	**202B**	
2	09230074	Phạm Thị Cúc	28/12/1991	CKI Nội NB	Nội khoa	**202B**	
3	09230085	Hoàng Tân Định	26/07/1991	CKI Nội NB	Nội khoa	**202B**	
4	09230115	Nguyễn Trọng Hiếu	25/02/1989	CKI Nội NB	Nội khoa	**202B**	
5	09230123	Nguyễn Thị Kim Hoa	31/05/1989	CKI Nội NB	Nội khoa	**202B**	
6	09230118	Nguyễn Hùng Mạnh	26/10/1990	CKI Nội NB	Nội khoa	**202B**	
7	09230131	Đỗ Giang Nam	16/01/1993	CKI Nội NB	Nội khoa	**202B**	
8	09230089	Vũ Hồng Nguyên	03/06/1993	CKI Nội NB	Nội khoa	**202B**	

STT	Số báo danh (Mã học viên)	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Chuyên ngành	Số phòng	Ghi chú
9	09230078	Hà Thị Thanh	01/11/1992	CKI Nội NB	Nội khoa	**202B**	
10	09230130	Vũ Văn Thành	24/04/1981	CKI Nội NB	Nội khoa	**202B**	
11	09230077	Lê Thị Phương Thảo	17/05/1993	CKI Nội NB	Nội khoa	**202B**	
12	09230081	Nguyễn Phương Thảo	20/01/1989	CKI Nội NB	Nội khoa	**202B**	
13	09230132	Mai Thị Yến	07/10/1993	CKI Nội NB	Nội khoa	**202B**	
14	08230067	Đàm Xuân Hảo	08/02/1984	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	**202B**	
15	08230054	Ngô Văn Hoàng	17/02/1981	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	**202B**	
16	08230042	Cấn Xuân Quý	13/10/1976	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	**202B**	
17	08230058	Nguyễn Hương Sen	26/09/1979	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	**202B**	
18	08230072	Mai Đại Thành	01/11/1988	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	**202B**	
19	08230041	Nguyễn Huy Thục	12/01/1980	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	**202B**	
20	08230031	Đỗ Mạnh Thường	06/09/1990	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	**202B**	
21	08230028	Mai Xuân Trung	10/08/1981	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	**202B**	
22	08230069	Hoàng Tùng	20/10/1984	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	**202B**	
23	08230074	Lường Tiến Hùng	29/08/1982	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	**202B**	
24	08230051	Hoàng Tuấn Linh	08/08/1988	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	**202B**	
25	08230086	Trần Tuyết Nhung	28/03/1980	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	**202B**	
26	08230049	Lê Thị Ánh Nguyệt	27/07/1979	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	**202B**	
27	08230089	Đặng Thị Lan Oanh	04/03/1978	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	**202B**	
28	08230053	Nguyễn Hồng Quân	08/12/1982	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	**202B**	
29	08230039	Trịnh Trung	08/12/1979	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	**202B**	

STT	Số báo danh (Mã học viên)	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Chuyên ngành	Số phòng	Ghi chú
30	08230093	Nguyễn Minh Tuấn	21/08/1980	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	202B	
31	08230047	Phạm Kỳ Uyên	03/09/1979	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	202B	
32	09230124	Trần Thị Dâng	01/10/1991	CKI Nội NB	Nội khoa	205A	
33	09230066	Nguyễn Thu Hà	08/02/1992	CKI Nội NB	Nội khoa	205A	
34	09230075	Phạm Thị Hằng	04/01/1990	CKI Nội NB	Nội khoa	205A	
35	09230127	Nguyễn Văn Hiệu	08/10/1982	CKI Nội NB	Nội khoa	205A	
36	09230111	Lương Thị Thanh Huyền	17/07/1989	CKI Nội NB	Nội khoa	205A	
37	09230083	Đinh Thị Thu Hương	25/09/1992	CKI Nội NB	Nội khoa	205A	
38	09230086	Phạm Thị Hường	13/05/1991	CKI Nội NB	Nội khoa	205A	
39	09230091	Trần Thị Quỳnh Nga	11/05/1990	CKI Nội NB	Nội khoa	205A	
40	09230099	Phan Thị Khánh Ngân	15/01/1989	CKI Nội NB	Nội khoa	205A	
41	09230073	Phạm Thị Minh Phương	02/03/1991	CKI Nội NB	Nội khoa	205A	
42	09230119	Nguyễn Phương Thảo	15/08/1990	CKI Nội NB	Nội khoa	205A	
43	09230126	Nguyễn Thị Thơm	06/12/1990	CKI Nội NB	Nội khoa	205A	
44	09230116	Hà Kiều Vân	19/05/1994	CKI Nội NB	Nội khoa	205A	
45	08220066	Trần Đình Hổ	14/11/1972	CKII NộiTM NA	Nội Tim mạch	205A	
46	08230071	Đỗ Mạnh Hà	04/02/1978	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	205A	
47	08230029	Nguyễn Thu Hà	01/03/1979	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	205A	
48	08230056	Hà Trung Hiếu	06/06/1988	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	205A	
49	08230061	Giàng Thanh Hoàng	17/08/1987	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	205A	
50	08230035	Đinh Việt Hùng	13/09/1982	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	205A	

STT	Số báo danh (Mã học viên)	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Chuyên ngành	Số phòng	Ghi chú
51	08230043	Đinh Công Mạnh	21/06/1981	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	205A	
52	08230065	Vũ Đức Nam	15/02/1986	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	205A	
53	08230064	Vũ Thị Thu Phương	08/10/1980	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	205A	
54	08230032	Bùi Đức Thành	03/11/1979	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	205A	
55	08230073	Lê Anh Quyền	10/06/1990	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	205A	
56	08230033	Phạm Vũ Tuấn	08/12/1978	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	205A	
57	08230036	Nguyễn Ánh Tuyết	14/12/1975	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	205A	
58	08230045	Cao Chinh	03/04/1990	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	205A	
59	08230060	Hoàng Minh Đô	30/07/1979	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	205A	
60	08230055	Hồ Doãn Hồng	03/08/1980	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	205A	
61	08230050	Lều Thị Thanh Nga	06/12/1982	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	205A	
62	08230044	Phùng Trung Quân	06/01/1980	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	205A	
63	08230079	Trần Trung Thành	16/10/1973	CKII QLYT LC	Quản lý y tế	205A	

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC TT KHẢO THÍ & ĐBCLGD

PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Nga